

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 245/2024/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 giữa:

- Chị: Bùi Thị H, sinh ngày 11/9/1988. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Số CCCD: 042188007002.

- Anh: C1 (Trần Đình Q). Sinh ngày 15/9/1976 Quốc tịch Đài Loan. Hiện đang sinh sống và làm việc tại Hà Tĩnh.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 điều 147 BLTTDS; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh C (Trần Đình Q).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai bên thống nhất giao 03 con là Trần Kim N, sinh ngày 19/02/2014; Trần Đình Thiện N1, sinh ngày 13/10/2017 và Trần Kim P, sinh ngày 12/06/2024 cho chị Bùi Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tròn 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.2. *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên xác định không có tài chung, không có nợ chung.

2.3. *Về án phí*: Anh ChenTingKuang (Trần Đình Q) tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm, được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí, lệ phí tòa án anh C (Trần Đình Q) đã nộp theo Biên lai thu số 0000220, ngày 13/12/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh). Số tiền 150.000 đồng còn lại, anh C (Trần Đình Q) được nhận lại theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Việt Tiến
- Các đương sự;
- Lưu HSVA;VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Tùng